NỘI KHOA (INTERNAL MEDICINE Y6)

Dashboard ► My courses ► NOIY6 ► PRETEST ĐỢT 2-2021 ► BỆNH VAN TIM PRETEST ĐỢT 2 26/12/2021

Question 1

Answer saved

Marked out of

1.00

Thuốc dùng để phòng ngừa cơn rung nhĩ kịch phát trên bệnh nhân hẹp van 2 lá?

- a. Diltiazem
- b. Amiodarone
- o c. Bisoprolol
- O d. Digoxin

Question 2

Answer saved

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ 35 tuổi không tiền căn bệnh lý tim mạch. Một tuần nay, bệnh nhân thấy khó thở khi đi lại khoảng 20 m, phù 2 chân tăng dần nên nhập viện. Khám ghi nhận: bệnh tỉnh, phù nhiều 2 bàn chân, HA: 110/70 mmHg; tĩnh mạch cảnh nổi (+); tim loạn nhịp hoàn toàn tần số 110 lần/phút; phổi không ran. ECG: rung nhĩ đáp ứng thất nhanh 110 lần/phút. Siêu âm tim: hẹp van hai lá hậu thấp, MVA = 0,9 cm2, điểm Wilkins = 5, dãn nhĩ trái, có huyết khối trong buồng nhĩ trái, EF = 60%. Xét nghiệm INR = 0,8. Thuốc chống huyết khối cần ưu tiên sử dụng tại thời điểm nhập viện?

- a. Rivaroxaban
- O b. Aspirin
- c. Enoxaparin
- d. Acenocoumarol

Question 3

Answer saved

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ 35 tuổi không tiền căn bệnh lý tim mạch. Một tuần nay, bệnh nhân thấy khó thở khi đi lại khoảng 20 m, phù 2 chân tăng dần nên nhập viện. Khám ghi nhận: bệnh tỉnh, phù nhiều 2 bàn chân, HA: 110/70 mmHg; tĩnh mạch cảnh nổi (+); tim loạn nhịp hoàn toàn tần số 110 lần/phút; phổi không ran. ECG: rung nhĩ đáp ứng thất nhanh 110 lần/phút. Siêu âm tim: hẹp van hai lá hậu thấp, MVA = 0,9 cm2, điểm Wilkins = 5, dãn nhĩ trái, có huyết khối trong buồng nhĩ trái, EF = 60%. Xét nghiệm INR = 0,8. Phân giai đoạn hẹp van 2 lá theo AHA/ACC 2014 của bệnh nhân này?

- a. C
- b. D
- c. B
- ⊃ d. A

Question 4	Thuốc dùng để khống chế tần số thất trên bệnh nhân hẹp van 2 lá có rung nhĩ, NGOẠI TRỬ?
Answer saved	
Marked out of	 a. Digoxin b. Bisoprolol c. Diltiazem d. Flecainide
Question 5 Answer saved	Bệnh nhân được chẩn đoán hở van 2 lá nặng hậu thấp, có triệu chứng suy tim NYHA II. Phân giai đoạn hở van 2 lá theo AHA/ACC 2017 của bệnh nhân này?
Marked out of 1.00	
	o a. B
	○ b. A
	○ c. C
	■ d. D

Question **6**

Answer saved

Marked out of

1.00

Bệnh nhân được chẩn đoán hẹp van 2 lá hậu thấp giai đoạn D theo AHA/ACC 2014, có triệu chứng suy tim NYHA II. Siêu âm tim ghi nhận điểm Wilkins = 11, không huyết khối nhĩ trái, không hở van 2 lá. Bệnh nhân có nguy cơ phẫu thuật trung bình. Chiến lược điều trị hẹp van 2 lá tối ưu cho bệnh nhân theo khuyến cáo AHA/ACC 2014?

- o a. Nong van 2 lá bằng bóng qua da
- b. Theo dõi định kỳ
- c. Điều trị thuốc
- d. Phẫu thuật sửa/thay van 2 lá

Question 7

Answer saved

Marked out of

1.00

Bệnh nhân nữ 35 tuổi không tiền căn bệnh lý tim mạch. Một tuần nay, bệnh nhân thấy khó thở khi đi lại khoảng 20 m, phù 2 chân tăng dần nên nhập viện. Khám ghi nhận: bệnh tỉnh, phù nhiều 2 bàn chân, HA: 110/70 mmHg; tĩnh mạch cảnh nổi (+); tim loạn nhịp hoàn toàn tần số 110 lần/phút; phổi không ran. ECG: rung nhĩ đáp ứng thất nhanh 110 lần/phút. Siêu âm tim: hẹp van hai lá hậu thấp, MVA = 0,9 cm2, điểm Wilkins = 5, dãn nhĩ trái, có huyết khối trong buồng nhĩ trái, EF = 60%. Xét nghiệm INR = 0,8. Chiến lược điều trị hẹp van 2 lá tối ưu cho bệnh nhân theo khuyến cáo AHA/ACC 2014?

- a. Theo dõi định kỳ
- b. Nong van 2 lá bằng bóng qua da
- c. Điều trị thuốc
- d. Phẫu thuật sửa/thay van 2 lá

Question 8

Answer saved

Marked out of

1.00

Bệnh nhân được chẩn đoán hở van 2 lá hậu thấp mức độ trung bình. Bệnh nhân không có triệu chứng. Nên siêu âm tim theo dõi định kỳ cho bệnh nhân?

- o a. Mỗi tháng
- b. Không cần theo dõi siêu âm tim
- or. Mỗi 6 tháng
- o d. Mỗi năm

